

Bản án số: 230/2024/HSPT

Ngày: 23 - 5 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Tấn Long

Các Thẩm phán: ông Phạm Văn Hợp
bà Trần Thị Kim Liên

- Thư ký phiên tòa: bà Đặng Ngọc Gia Linh, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: ông Đoàn Minh Lộc, Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 5 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng và điểm cầu thành phần trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa. Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng mở phiên tòa trực tuyến xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 212/2024/TLPT-HS ngày 23 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo Lâm Mỹ Y về tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*”. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 26/2024/HSST ngày 14/3/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

- Bị cáo có kháng cáo:

Lâm Mỹ Y, sinh năm 1968 tại tỉnh Cà Mau; nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện Đ, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 5/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Lâm Tấn T (chết) và bà Tiêu Thị N (chết); chồng: Huỳnh Ngân V (không xác định năm sinh), có 01 con sinh năm 1993; tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: ngày 21-4-2000, Tòa án nhân dân quận 10, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng về tội “*Trộm cắp tài sản của công dân*”.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11-7-2023 cho đến nay, có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Lâm Mỹ Y: Luật sư Đoàn Trung D - Công ty L, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh K; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

[1] Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 11-7-2023, tại khu vực trước nhà số B đường N, phường V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa, tổ công tác của Đoàn Biên phòng C1 thuộc Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh K phát hiện Phạm Đình T1 (là lái xe G) điều khiển xe mô tô BKS 86B5 - 058.09 chở Lâm Mỹ Y có biểu hiện nghi vấn về ma túy nên tiến hành kiểm tra. Y tự mở ba lô màu đen đang mang theo bên mình lấy ra giao nộp cho tổ công tác 06 hộp nhựa bên trong đựng tổng cộng: 370 viên nén màu xanh là ma túy thuốc lắc và 06 bịch chứa tinh thể màu trắng là ma túy khay (*tất cả ký hiệu A*). Lâm Mỹ Y khai nhận số ma túy trên do người nữ tên K (không xác định nhân thân lai lịch) thuê Y vận chuyển từ thành phố Hồ Chí Minh mang ra thành phố N, tỉnh Khánh Hòa để giao cho những người khác. Trong đó, Y hẹn giao một hộp ma túy cho người nam sử dụng số điện thoại 0793865974 tại khu vực ngã ba đường N giao với đường D, phường P, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa vào lúc 00 giờ 30 phút ngày 12-7-2023. Đoàn Biên phòng C1 đã lập biên bản bắt người phạm quả tang đối với Lâm Mỹ Y và tạm giữ, niêm phong số ma túy trên (Bút lục số 224 - 228).

Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 12-7-2023, tại khu vực ngã ba đường N giao với đường D, tổ công tác của Đoàn Biên phòng C1 phát hiện Trần Quốc C có biểu hiện nghi vấn về ma túy nên tiến hành kiểm tra. Công khai nhận bản thân sử dụng số điện thoại 0793865974 và đang đợi nhận ma túy từ người dùng số điện thoại 0937158253 (số điện thoại của Lâm Mỹ Y). Tiến hành khám khẩn cấp nơi ở của Trần Quốc C tại P, Căn hộ K, phường P, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa, tổ công tác của Đoàn Biên phòng C1 phát hiện, thu giữ: 02 bịch nilon màu trắng có chứa tinh thể màu trắng; 01 bịch nilon màu trắng chứa 5 viên nén màu xanh và 01 bịch nilon màu trắng chứa chất màu xanh (*tất cả ký hiệu D*). Công khai nhận mua số ma túy trên của người phụ nữ tên “Kiều Nữ” (không xác định nhân thân, lai lịch) vào tháng 7-2023 để sử dụng. (Bút lục 158-161)

Tại bản kết luận giám định số 339/2023/KL-KTHS ngày 18-7-2023 của Phòng K1 Công an tỉnh K kết luận: (*Bút lục 31-32*)

- Mẫu ký hiệu A gửi giám định gồm: Các viên nén màu xanh là ma túy, có tổng khối lượng 129,9670 gam, là MDMA; Tinh thể màu trắng là ma túy, có khối lượng 299,1266 gam, là Ketamine.

- Mẫu ký hiệu D gửi giám định gồm: Các viên nén màu xanh là ma túy, có tổng khối lượng 1,7527 gam, là MDMA; Tinh thể màu trắng là ma túy, có khối lượng 2,9813 gam, là Ketamine; Tinh thể chất bột màu xanh là ma túy, có khối lượng 0,3406 gam, là MDMA.

[2] Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 26/2024/HSST ngày 14-3-2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa đã quyết định:

Căn cứ vào điểm h khoản 4 Điều 250; Điều 39 của Bộ luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo Lâm Mỹ Y tù chung thân về tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*”; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11-7-2023.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[3] Kháng cáo:

Ngày 25 – 03 – 2024, bị cáo Lâm Mỹ Y kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

[4] Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Y giữ nguyên kháng cáo, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, xin được giảm nhẹ hình phạt.

Người bào chữa cho bị cáo đề nghị xem xét giảm hình phạt tù có thời hạn cho bị cáo Y vì bị cáo thực ra chỉ làm thuê kiếm sống, bị cáo có hoàn cảnh rất khó khăn; tại phiên tòa phúc thẩm có tình tiết giảm nhẹ mới là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng phát biểu ý kiến: tại giai đoạn phúc thẩm, Thẩm phán, Thư ký Tòa án, những người tiến hành tố tụng và tham gia tố tụng đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Về nội dung: đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên hình phạt của Bản án hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng, Cơ quan tiến hành tố tụng tỉnh Khánh Hòa trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội:

Vào lúc 21 giờ 30 phút ngày 11-7-2023, tại khu vực trước nhà số B đường N, phường V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa, Tổ công tác của Đoàn Biên phòng C1 thuộc Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh K phát hiện bắt quả tang bị cáo Y về hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy, thu giữ 06 hộp nhựa bên trong đựng tổng cộng 370 viên ma túy thuốc lắc và 06 bịch ma túy khay. Toàn bộ số ma túy trên do người phụ nữ tên “Kiều Nữ” (không rõ lai lịch) thuê Y vận chuyển từ Thành phố Hồ Chí Minh mang ra thành phố N, tỉnh Khánh Hòa để giao cho người khác. Khối lượng được xác định là 129,9670 gam (loại MDMA) và 299,1266 gam (loại Ketamine) từ thành phố Hồ Chí Minh để giao cho những người trên địa bàn thành phố N, tỉnh Khánh Hòa, (trong đó có chuẩn bị giao cho bị cáo Trần Quốc C). Nội dung này phù hợp với lời khai của bị cáo Trần Quốc C, người làm chứng Phạm Đình T1, Lê Văn Q; phù hợp với Biên bản bắt người

phạm tội quả tang ngày 11-7-2023; phù hợp với Biên bản khám xét ngày 12-7-2023 (*bút lục 158-159*); phù hợp với vật chứng thu được của vụ án và Kết luận giám định số 339/2023/KL-KTHS ngày 18-7-2023 của Phòng K1 Công an tỉnh K.

Bản án hình sự sơ thẩm quyết định bị cáo Lâm Mỹ Y đã phạm tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*” thuộc trường hợp “*Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm a đến điểm g khoản này*” theo điểm h khoản 4 Điều 250 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[3] Xem xét kháng cáo về hình phạt:

Hành vi phạm tội của bị cáo Lâm Mỹ Y là đặc biệt nghiêm trọng; ma túy là hiểm họa lớn cho xã hội, là nguyên nhân gây ra nhiều tệ nạn cho xã hội. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, thấy được hậu quả, tác hại của hành vi vận chuyển, tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng vẫn thực hiện.

Bản án sơ thẩm đã đánh giá, nhận định về tính chất và mức độ của tội phạm để quyết định hình phạt tù Chung thân đối với bị cáo là nghiêm khắc, nhằm răn đe và đấu tranh phòng ngừa đối với loại tội này.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, đây là tình tiết giảm nhẹ mới. Tuy nhiên, từ khi bị cáo bị bắt quả tang cho đến phiên tòa sơ thẩm bị cáo không thành khẩn khai báo, gây khó khăn cho quá trình điều tra phát hiện tội phạm của các Cơ quan chức năng; chỉ đến khi đã bị kết án thì bị cáo mới thừa nhận về hành vi của mình. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, nhưng xem đây là tình tiết giảm nhẹ không có tác dụng đáng kể, từ đó giữ nguyên hình phạt của Bản án hình sự sơ thẩm.

[4] Các phần quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét.

Về án phí: bị cáo Lâm Mỹ Y phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định pháp luật là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự; không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lâm Mỹ Y, giữ nguyên hình phạt của Bản án hình sự sơ thẩm.

2. Căn cứ vào điểm h khoản 4 Điều 250; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 39 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Lâm Mỹ Y tù Chung thân về tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*”; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11-7-2023.

3. Các quyết định khác còn lại của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hiệu kháng cáo, kháng nghị.

4. Bị cáo Y phải chịu án phí hình sự phúc thẩm là 200.000 đồng.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ Giám đốc kiểm tra I - TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- Cơ quan CSĐT-Công an tỉnh Khánh Hòa;
- Phòng HSNV-Công an tỉnh Khánh Hòa;
- Cơ quan CSTHAHS-CA tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- Cục THADS tỉnh Khánh Hòa;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Khánh Hòa;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSVA, PHCTP, LT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Tấn Long